

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Số: 09578/2022/PKQ-LMMT/22.3586

Tên khách hàng : Công ty phát triển thủy điện Sê San

Địa chỉ : 114 Lê Duẩn thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Địa điểm quan trắc : Nhà máy thủy điện Sê San 4, xã Iao, huyện Iagrai, tỉnh Gia Lai và xã IaToi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kom Tum

Loại mẫu : Nước thải

Số lượng mẫu: 02

Ngày quan trắc : 31/08/2022

Ngày trả kết quả : 20/09/2022

Stt	Thông số	Đơn vị	Kết quả		Phương pháp thử nghiệm	QCVN 40:2011/ BTNMT
			NT2	NT1		Cột A, C _{max} K _q = 1, K _r = 1,1
1	pH	-	6,46	6,67	TCVN 6492:2011	6 ÷ 9
2	Độ màu	Pt/Co	33	32	TCVN 6185:2015	50
3	TSS	mg/L	62	46	TCVN 6625:2000	55
4	BOD ₅	mg/L	8,2	1,6	TCVN 6001-1:2008	33
5	COD	mg/L	24	4	SMEWW 5220C:2017	82,5
6	Asen (As)	mg/L	KPH	KPH	SMEWW 3113B:2017	0,055
7	Cadimi (Cd)	mg/L	KPH	KPH	SMEWW 3113B:2017	0,055
8	Chì (Pb)	mg/L	KPH	KPH	SMEWW 3113B:2017	0,11
9	Đồng (Cu)	mg/L	KPH	KPH	SMEWW 3111B:2017	2,2
10	Kẽm (Zn)	mg/L	KPH	KPH	SMEWW 3111B:2017	3,3
11	Sắt (Fe)	mg/L	0,35	0,53	TCVN 6177:1996	1,1
12	Tổng dầu, mỡ khoáng	mg/L	1,7	0,6	SMEWW 5520.B&F:2017	5,5

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu:

+ NT2 : Mẫu nước thải đầu vào hệ thống xử lý nước nhiễm dầu. Tọa độ: X=1544840; Y=499231.

+ NT1 : Mẫu nước thải đầu ra hệ thống xử lý nước nhiễm dầu. Tọa độ: X=1544817; Y=499230.

- Quy chuẩn so sánh:

+ QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;

Chú thích:

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;

2. Kết quả NTP được đánh dấu (*);

3. Chỉ tiêu được công nhận Vilas (#);

4. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;

5. Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CAO

(VILAS 968 – VIMCERTS 185 – CV 2345/SYT – NVY)

Địa chỉ: Tòa nhà số 44, Galaxy 4, Phố Tố Hữu, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

ĐT: 0981440000

Web: lienminhmoitruong.com.vn

+ KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;

NGƯỜI LẬP PHIẾU

Nguyễn Thị Hà

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG
QA/QC

Đỗ Văn Đông

Hà Nội, ngày 20 tháng 09 năm 2022

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thế Năng

Chú thích:

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;
2. Kết quả NTP được đánh dấu (*);
3. Chỉ tiêu được công nhận Vilas (#);
4. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;
5. Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CAO

(VILAS 968 – VIMCERTS 185 – CV 2345/SYT – NVY)

Địa chỉ: Tòa nhà số 44, Galaxy 4, Phố Tố Hữu, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

ĐT: 0981440000

Web: lienminhmoitruong.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 09579/2022/PKQ-LMMT/22.3586

Tên khách hàng : Công ty phát triển thủy điện Sê San
Địa chỉ : 114 Lê Duẩn thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
Địa điểm quan trắc : Nhà máy thủy điện Sê San 4, xã Iao, huyện Iagrai, tỉnh Gia Lai và xã IaToi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kom Tum
Loại mẫu : Nước mặt Số lượng mẫu: 01
Ngày quan trắc : 31/08/2022
Ngày trả kết quả : 20/09/2022

Stt	Thông số	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử nghiệm	QCVN 08-MT:2015/ BTNMT
			NM6		Cột B1
1	pH	-	6,79	TCVN 6492:2011	5,5 ÷ 9
2	Độ màu	Pt-Co	37	TCVN 6185:2015	-
3	TSS	mg/L	45	TCVN 6625:2000	50
4	BOD ₅	mg/L	2	TCVN 6001-1:2008	15
5	COD	mg/L	4	SMEWW 5220C:2017	30
6	Asen (As)	mg/L	KPH	SMEWW 3113B:2017	0,05
7	Cadimi (Cd)	mg/L	KPH	SMEWW 3113B:2017	0,01
8	Chì (Pb)	mg/L	KPH	SMEWW 3113B:2017	0,05
9	Đồng (Cu)	mg/L	KPH	SMEWW 3111B:2017	0,5
10	Kẽm (Zn)	mg/L	KPH	SMEWW 3111B:2017	1,5
11	Sắt (Fe)	mg/L	0,53	TCVN 6177:1996	1,5
12	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	KPH	SMEWW 5520.B&F:2017	-

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu:

+ NM6 : Mẫu nước mặt tại nguồn tiếp nhận tại vị trí xả thải. Tọa độ: X=1544777; Y=499225.

- Quy chuẩn so sánh:

+ QCVN 08-MT:2015/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt;

Chú thích:

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;
2. Kết quả NTP được đánh dấu (*);
3. Chỉ tiêu được công nhận Vilas (#);
4. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;
5. Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CAO

(VILAS 968 – VIMCERTS 185 – CV 2345/SYT – NVY)

Địa chỉ: Tòa nhà số 44, Galaxy 4, Phố Tố Hữu, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

ĐT: 0981440000

Web: lienminhmoitruong.com.vn

+ KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
+ (-): Không quy định.

Hà Nội, ngày 20 tháng 09 năm 2022

NGƯỜI LẬP PHIẾU

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

QA/QC

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Hà

Đỗ Văn Đông



Nguyễn Thế Năng

LMT

Chú thích:

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;
2. Kết quả NTP được đánh dấu (*);
3. Chỉ tiêu được công nhận Vilas (#);
4. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;
5. Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.